

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về cơ sở giáo dục và thu chi tài chính năm 2025

Căn cứ vào Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường Tiểu học Mỹ Tiến công khai về cơ sở giáo dục và thu chi tài chính năm 2025. Cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Mỹ Tiến

2. Địa chỉ: TDP La Chợ, phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình.

Số điện thoại: 0949427456.

Cổng thông tin điện tử: thmytien.ninhbinh.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND phường Mỹ Lộc.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường Tiểu học Mỹ Tiến

a) Sứ mạng:

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc, thân thiện, an toàn, sáng tạo, năng động đem lại niềm vui và những điều tốt đẹp để mỗi học sinh có cơ hội phát triển những năng lực sẵn có hài hòa về thể chất và tinh thần đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước.

b) Tầm nhìn

Xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1, tiến tới phấn đấu đạt mức độ cao hơn, giáo dục học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống, năng động, sáng tạo, có ý trí vươn lên.

c) Mục tiêu

Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học, tăng cường bảo đảm an toàn trường học. Đảm bảo duy trì ổn định chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Mỹ Tiến thuộc UBND phường Mỹ Lộc được tách ra theo Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 1993 của UBND huyện Bình Lục. Từ khi được tách ra, nhà trường đã tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống

xây dựng trường. Trong suốt quá trình, thầy và trò nhà trường đã nỗ lực phấn đấu vươn lên, dần khẳng định được chất lượng bền vững.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử

- Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thanh Sơn
- Số điện thoại: 0949427456
- Gmail: Nuixanh73@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục(nếu có);

Trường Tiểu học Mỹ Tiến được thành lập theo Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 1993 của UBND huyện Bình Lục

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng số 2295/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2022 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng của trường Tiểu học Mỹ Tiến.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

Trường Tiểu học Mỹ Tiến là trường công lập do UBND phường Mỹ Lộc quản lý và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên; là cơ sở giáo dục của hệ thống quốc dân, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học do Bộ GDĐT ban hành. Tổ chức xây dựng và phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ GDĐT và nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương. Thực hiện nhiệm vụ Kiểm định chất lượng giáo dục, phổ cập giáo dục, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục

- Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thanh Sơn

- Số điện thoại: 0949427456
- Gmail: nuixanh73@gmail.com

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Quy chế dân chủ ở cơ sở giáo dục: Theo Quyết định ban hành Quy chế dân chủ số 322/QĐ-THMT ngày 7 tháng 10 năm 2025 của trường Tiểu học Mỹ Tiến năm học 2025-2026.

- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính: Quyết định về việc phân công nhiệm vụ CBQL, giáo viên, nhân viên. Quy chế làm việc(đã công khai trên website).

- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế chi tiêu nội bộ....

- Kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác: Kế hoạch và thông báo tuyển sinh lớp 1

II THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo

- Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí)

+ Ngân sách nhà nước cấp năm 2024: 4.018.344.000 đồng

+ Các khoản thu, chi năm học 2024-2025.

TT	TÊN CÁC KHOẢN THU	Tồn quỹ của năm học 2023-2024	DVT: Đồng					
			Năm học 2024-2025					
			Mức thu	Sĩ số	Số tháng	Thu	Chi	Tồn
1	Dạy kỹ năng sống	0	4.000d/hs/tiết	361	6	201.540.000	201.540.000	0
2	Tiền nước uống học sinh	0	10.000d/th/hs	388	10	38.780.000	38.780.000	0
3	Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	0	18.000d/hs/th	388	10	69.804.000	69.804.000	0
4	Đầu vào bán trú	0	100.000d/hs/ năm học	37		3.700.000	3.700.000	0
5	Trông coi xe đạp học sinh	0	10.000d/th/hs	89	10	8.790.000	8.790.000	0
6	BHTY học sinh	0	884.520d/hs/12th	363		330.073.380	330.073.380	0
7	Dịch vụ quản lý, chăm sóc trẻ (học sinh) buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính	0	6.000d/hs/ngày	147	9	140.610.000	140.610.000	0
8	Dịch vụ ăn bán trú	0	19.000d/hs/suất	147	9	445.265.000	445.265.000	0
9	Số liên lạc điện tử	0	70.000d/hs/năm học	360		25.200.000	25.200.000	0
10	10% dịch vụ tiếng anh tăng cường	0		91	8	6.109.200	6.109.200	0

- Kinh phí tài trợ năm học 2024-2025:

BÁO CÁO KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ NĂM HỌC 2024-2025

STT	Nội dung tài trợ	Số tiền		
		Thu	Chi	Số dư cuối năm
1	Kết quả vận động tài trợ các trang thiết bị năm học 2024-2025	20.000.000	20.000.000	0
2	Công ty CP kết nối Trường học Việt Nam tài trợ cho công tác quản lý của nhà trường trong hoạt động dạy kỹ năng sống	3.112.000	3.112.000	0
Cộng		23.112.000	23.112.000	0

- Nguồn thu khác và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác): Không có.

b) Các khoản chi phân theo:

- Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...): 3.316,87 triệu đồng.

- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...): 275,77 triệu đồng

- Chi khác: 425,7 triệu đồng

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí: Không có

- Lệ phí: Không có.

- Tất cả các khoản thu và mức thu trong năm học 2024-2025:

TT	Nội dung khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu (Đồng)
----	--------------------	-------------	----------------

1	Trông coi xe đạp	Đồng/xe/th/hs	10.000
3	Vệ sinh trường học	Đồng/hs/th	18.000
4	Nước uống	Đồng/hs/th	10.000
5	Tiền ăn bán trú	Đồng/hs/suất/ngày	19.000
6	Quản lý và chăm sóc học sinh bán trú	Đồng/hs/ngày	6.000
7	Đóng góp lần đầu ăn bán trú	Đồng/hs/năm học	100.000
8	BHYT học sinh	Đồng/hs/th	73.710
9	Học tiếng Anh tăng cường với giáo viên nước ngoài	Đồng/hs/tiết	30.000
10	Sổ liên lạc điện tử	Đồng/hs/năm học	70.000

- Dự kiến cho năm học 2025-2026:

TT	Nội dung khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu (Đồng)
1	Trông coi xe đạp	Đồng/xe/th/hs	10.000
3	Vệ sinh trường học	Đồng/hs/th	18.000
4	Nước uống	Đồng/hs/th	10.000
5	Tiền ăn bán trú	Đồng/hs/suất/ngày	22.000
6	Quản lý và chăm sóc học sinh bán trú	Đồng/hs/ngày	6.000
7	Đóng góp phục vụ ăn bán trú (đối với học sinh đăng ký ăn bán trú)	Đồng/hs/năm học	Lớp 1: 150.000đ/hs/năm học; lớp 2 đến lớp 4: 100.000đ/hs/năm học; Lớp 5: 50.000đ/hs/năm học.
8	BHYT học sinh	Đồng/hs/th	52.650
9	Học tiếng Anh tăng cường với giáo viên nước ngoài	Chờ công văn cấp trên hướng dẫn	

10	App edu one	Đồng/hs/năm học	70.000
11	Học kỹ năng sống	Chờ công văn cấp trên hướng dẫn	

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

Đảm bảo học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh khuyết tật thuộc hộ cận nghèo, học sinh khuyết tật được hưởng chính sách hỗ trợ học tập theo đúng quy định. Cụ thể năm học 2024-2025 như sau:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số HS	Số tiền	Ghi chú
1	Hỗ trợ chi phí học tập	9	12.150.000	
2	Học bổng cho HSKT	6	63.648.000	
Tổng cộng			75.798.000	

Học phí: Không có

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có): Không có

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

- Công khai dự toán ngân sách nhà nước cấp.
- Công khai quyết toán tài chính hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm.
- Công khai các khoản thu theo năm học
- Công khai quy chế chi tiêu nội bộ

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Sơn

